

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

(DẠNG DẦY ĐỦ)

QUÝ 3 / 2008

Từ ngày 01/01/2008 đến ngày 30/09/2008

DVT: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	QUÝ 3		LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN CUỐI QUÝ NÀY	
				Năm Nay	Năm trước	Năm Nay	Năm trước
1		2	3	4	5	6	7
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	147.548.748.294	121.420.709.056	340.867.010.899	253.116.297.636
2	Các khoản giảm trừ	03	VI.26	74.302.395	5.612.387	393.893.107	113.881.520
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (01-03)	10	VI.27	147.474.445.899	121.415.096.669	340.473.117.792	253.002.416.116
4	Giá vốn hàng bán	11	VI.28	119.596.858.468	92.129.464.827	259.387.582.792	191.791.851.808
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10-11)	20		27.877.587.431	29.285.631.842	81.085.535.000	61.210.564.308
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	1.668.732.645	715.176.821	4.626.912.024	1.197.502.750
7	Chi phí tài chính	22	VI.30	3.791.173.597	1.437.809.946	7.778.483.329	4.023.757.362
	Trong đó : Lãi vay phải trả	23		1.375.860.132	1.006.945.129	2.762.585.807	3.465.765.604
8	Chi phí bán hàng	24		17.313.673.948	7.281.166.540	30.786.324.265	15.860.303.820
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		6.283.290.713	15.130.189.464	38.810.307.248	27.795.423.176
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (20+(21-22)-(24+25))	30		2.158.181.818	6.151.642.713	8.337.332.182	14.728.582.700
11	Thu nhập khác	31		3.181.818.182	3.000.000	14.547.215.363	516.434.302
12	Chi phí khác	32				7.022.415.634	45.017.001
13	Lợi nhuận khác (31-32)	40		3.181.818.182	3.000.000	7.524.799.729	471.417.301
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (30+40)	50		5.340.000.000	6.154.642.713	15.862.131.911	15.200.000.001
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	51	VI.31	1.379.927.500	1.074.895.257	4.366.674.279	2.740.483.797
16	Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	52					
17	Lợi nhuận sau thuế (50-51 -52)	60		3.960.072.500	5.079.747.456	11.495.457.632	12.459.516.204
18	Thuế thu nhập được miễn giảm			79.042.704	537.447.629	658.889.829	1.370.241.899
19	Thuế thu nhập phải nộp			1.300.884.796	537.447.628	3.707.784.450	1.370.241.898

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2008

Tổng giám đốc



Trần Thị Mỹ Hạnh

Nguyễn Minh Hằng

Nguyễn Ân